

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **05** /2011/QĐ-UBND

Phú Nhuận, ngày **02** tháng **8** năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất,
kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2007/TT-BXD ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2006/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn điều kiện hành nghề và thủ tục lập hồ sơ, đăng ký, cấp phép hành nghề, mã số quản lý chất thải nguy hại;

Căn cứ Quyết định số 200/2004/QĐ-UB ngày 18/8/2004 của UBND Thành phố về việc công bố danh sách các ngành nghề sản xuất, kinh doanh không cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không cấp mới hoặc điều chỉnh giấy phép đầu tư trong khu dân cư tập trung;

Căn cứ Chỉ thị số 17/2008/CT-UBND ngày 08/9/2008 của UBND Thành phố về việc quản lý nhà nước về vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05/02/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp;

Căn cứ Quyết định số 68/2010/QĐ-UBND ngày 14/9/2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1444/SXD-QLVFXD ngày 08/3/2011 của Sở Xây dựng về kết quả làm việc Tổ liên ngành hướng dẫn quận, huyện triển khai việc quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng;

Căn cứ Công văn số 1961/UBND-ĐTMT ngày 28/4/2011 của UBND Thành phố về kết quả làm việc của Tổ kiểm tra liên ngành hướng dẫn các quận - huyện triển khai việc quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý đô thị tại Tờ trình số 298/TTr-QLĐT ngày 05 tháng 7 năm 2011 và kết quả thẩm định văn bản pháp quy của Phòng Tư pháp tại Công văn số 101/TP ngày 04 tháng 7 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành Quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Phú Nhuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường, Chánh Thanh tra xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường và các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND TP (để b/c);
- Ban ATGT TP;
- Các Sở: XD, Tư pháp, CT, KH&ĐT;
QHKT, GTVT, TN&MT TP;
- TT/QU (PBT-TT);
- UBND Quận PN (CT, các PCT);
- Cổng thông tin và giao tiếp điện tử Q.PN;
- Lưu: VT, TH, QLĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Công Nghĩa

QUY ĐỊNH

**Khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng,
nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Phú Nhuận.
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 05 /2011/QĐ-UBND
ngày 02 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận)**

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích

Quy định này là cơ sở pháp lý để thống nhất thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Phú Nhuận (gọi tắt là hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng), nhằm mục đích hạn chế những tác hại đến môi trường, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, giữ cảnh quan đô thị, đồng thời bảo vệ lợi ích chính đáng của tổ chức, cá nhân kinh doanh hợp pháp mặt hàng vật liệu xây dựng và người tiêu dùng.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng áp dụng: Địa điểm sản xuất (bao gồm gia công và chế biến) vật liệu xây dựng; Địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng; Nơi để phế thải vật liệu xây dựng.

2. Phạm vi áp dụng: Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước là thương nhân được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước có liên quan.

Chương II

**QUY ĐỊNH KHU VỰC, ĐƯỜNG PHỐ, ĐỊA ĐIỂM SẢN XUẤT, KINH DOANH VẬT
LIỆU XÂY DỰNG, NƠI ĐỂ PHẾ THẢI VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

Điều 3. Địa điểm sản xuất vật liệu xây dựng

Không cấp mới giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Phú Nhuận.

Tổ chức, cá nhân sản xuất tại địa điểm không phù hợp với quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng thành phố Hồ Chí Minh, quy hoạch của quận Phú Nhuận và Quy định này phải có kế hoạch di dời vào các Khu công nghiệp hoặc đến các địa phương khác có quy hoạch phù hợp.

Điều 4. Địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng

1. Địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng bao gồm trạm tiếp nhận, kho, bãi tồn trữ, bến thủy bốc dỡ, trung tâm, siêu thị, chợ, cửa hàng buôn bán, cửa hàng giới thiệu sản phẩm.

Địa điểm kinh doanh là nơi hoạt động giao dịch, trao đổi, thỏa thuận việc mua bán hàng hóa vật liệu xây dựng của tổ chức, cá nhân. Việc bày bán vật liệu xây dựng phải phù hợp với quy định khu vực, đường phố được phép kinh doanh vật liệu xây dựng của quận

Phù Nhuận; phải bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường, cảnh quan, trật tự an toàn giao thông, không xâm phạm chỉ giới giao thông, không xâm lấn vỉa hè, lòng đường, bảo đảm các quy định về hành lang bảo vệ công trình đường bộ, đường sắt và hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, khu vực di tích lịch sử văn hóa, khu vực danh lam thắng cảnh; phải có trang thiết bị phòng chống cháy nổ và tuân thủ theo quy định của cơ quan chuyên ngành phòng cháy chữa cháy.

Có biển ghi rõ tên cửa hàng, tên doanh nghiệp, tên tổ hợp tác hoặc tên hộ kinh doanh. Hàng hóa phải có xuất xứ, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy và công bố hợp chuẩn, hợp quy, hướng dẫn sử dụng cho người tiêu dùng;

2. Không trực tiếp kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng thuộc nhóm a, khoản 1 mục II Thông tư 11/2007/TT-BXD ngày 11/12/2007 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 124/2007/NĐ-CP ngày 31/7/2007 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng tại các tuyến đường (đoạn đường) sau :

ST T	Tên đường	Bên số lẻ		Bên số chẵn	
		từ số	đến số	từ số	đến số
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Phan Đình Phùng	Toàn tuyến			
2	Nguyễn Văn Trỗi	Toàn tuyến			
3	Hoàng Văn Thụ	01 Hoàng Văn Thụ - P.15	173 Hoàng Văn Thụ - P.8	375 Nguyễn Kiệm - P.9	192 Hoàng Văn Thụ - P.9
4	Phan Đăng Lưu	224 Phan Đăng Lưu - P.3	40 Phan Đăng Lưu - P.5	358 Phan Đình Phùng - P.1	97A Phan Đăng Lưu - P.7
5	Nguyễn Kiệm	375 Nguyễn Kiệm - P.9	671 Nguyễn Kiệm - P.9	360 Nguyễn Kiệm - P.3	740A Nguyễn Kiệm - P.4
6	Phùng Văn Cung	137 Phan Đăng Lưu - P.2	121 Phùng Văn Cung - P.2	121 Phan Đăng Lưu - P.7	106 Phùng Văn Cung - P.7
7	Thích Quảng Đức	98A Thích Quảng Đức - P.3	3/24 Thích Quảng Đức - P.3	30A Thích Quảng Đức - P.5	98 Phan Đăng Lưu - P.5
8	Phan Xích Long	323 Phan Xích Long - P.1	387 Phan Xích Long - P.3	456 Phan Xích Long - P.2	476 Phan Xích Long - P.3
9	Đỗ Tấn Phong	25 Đỗ Tấn Phong - P.9	102 Hoàng Văn Thụ - P.9	24 Đỗ Tấn Phong - P.9	100 Hoàng Văn Thụ - P.9
10	Trần Huy Liệu	176 Trần Huy Liệu - P.15	89 Hoàng Văn Thụ - P.15	223 Trần Huy Liệu - P.8	93 Hoàng Văn Thụ - P.8

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
11	Trương Quốc Dung	5 Trương Quốc Dung – P.8	197 Hoàng Văn Thụ - P.8	6 Trương Quốc Dung – P.8	201 Hoàng Văn Thụ - P.8
12	Lê Văn Sỹ	2 Lê Văn Sỹ - P.11	106 Lê Văn Sỹ - P.11	1 Lê Văn Sỹ - P.13	115 Lê Văn Sỹ - P.13
13	Trần Hữu Trang	124A Trần Hữu Trang – P.10	126 Lê Văn Sỹ - P.10	153 Trần Hữu Trang – P.11	122 Lê Văn Sỹ - P.11
14	Huỳnh Văn Bánh	413A Huỳnh Văn Bánh – P.11	461 Huỳnh Văn Bánh – P.13	324 Huỳnh Văn Bánh – P.11	362 Huỳnh Văn Bánh – P.14
15	Các tuyến đường có lộ giới < 8m	Toàn tuyến			

3. Không hạn chế việc mở cửa hàng giới thiệu sản phẩm, cửa hàng trưng bày trên các tuyến đường nêu trên nếu đảm bảo các quy định tại khoản 3, 4, 5 mục II Thông tư 11/2007TT-BXD.

Điều 5. Nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Phú Nhuận:

Phế thải vật liệu xây dựng là sản phẩm, vật liệu bị loại ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng hoặc sử dụng trong các công trình xây dựng.

Chủ nguồn thải chất thải rắn thông thường và chủ nguồn thải chất thải rắn nguy hại phải chịu trách nhiệm và thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 04/04/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn và Thông tư số 12/2006/TT-BTNMT ngày 26/12/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn điều kiện hành nghề, thủ tục lập hồ sơ, đăng ký, cấp phép hành nghề, mã số quản lý chất thải nguy hại.

Phế thải vật liệu xây dựng không được lưu giữ trên địa bàn quận, tổ chức cá nhân phải tự tổ chức việc vận chuyển phế thải vật liệu xây dựng đến địa điểm quy định của Thành phố.

Chương III

KIỂM TRA, THANH TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 6. Kiểm tra, thanh tra

Định kỳ 06 tháng, năm tổ chức kiểm tra hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng. Kiểm tra đột xuất khi có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh từ các phương tiện thông tin đại chúng.

Thanh tra theo kế hoạch hoặc thanh tra đột xuất khi tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, để phế thải vật liệu xây dựng có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc đơn khiếu nại, tố cáo.

Tổ chức, cá nhân hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Phú Nhuận phải chấp hành việc kiểm tra, thanh tra của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành theo Quy định này.

Điều 7. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng bị xử phạt theo tính chất, mức độ vi phạm, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Ngoài việc áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định, tên tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính, nội dung vi phạm, hình thức xử phạt được công bố trên Trang tin điện tử (Website) của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận và Sở Xây dựng.

Mức xử phạt được áp dụng theo Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Cán bộ, công chức có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi sẽ bị xử lý kỷ luật; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Xử lý chuyển tiếp

Các tổ chức cá nhân đang kinh doanh đã được cấp giấy phép kinh doanh trước khi ban hành quy định này, đang hoạt động trên địa bàn quận, nhưng không đảm bảo các yêu cầu tại điều 4 thì vẫn được tiếp tục kinh doanh nhưng phải có biện pháp di dời hoặc thay đổi hình thức kinh doanh hạn chót để thực hiện là 31/12/2011.

Điều 9. Trách nhiệm của đơn vị trực thuộc

1. Phòng Quản lý đô thị :

Hàng năm rà soát quy hoạch đô thị, tình hình thực tế để tham mưu đề xuất UBND quận điều chỉnh danh mục các điểm, khu vực, đường phố được phép kinh doanh vật liệu xây dựng.

Phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Xây dựng kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm tại điều 4 của Quy định này.

2. Phòng Kinh tế :

Thực hiện việc tham mưu cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vật liệu xây dựng đảm bảo yêu cầu quy định tại điều 4, điều 5 Quy định này.

Chủ trì tham mưu kế hoạch kiểm tra, các cá nhân, tổ chức kinh doanh vật liệu xây dựng đúng theo quy định.

Tổng hợp báo cáo định kỳ hàng tháng danh sách hộ kinh doanh đăng ký cấp mới, thay đổi nội dung kinh doanh, tạm ngừng kinh doanh, chấm dứt kinh doanh, bị thu hồi giấy

chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, báo cáo ngày 01 tháng 6, ngày 01 tháng 12 hàng năm và đột xuất báo cáo về Sở Xây dựng tình hình hoạt động của các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Phú Nhuận.

Tham mưu, đề xuất UBND quận xử phạt các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng không đáp ứng yêu cầu quy định tại điều 4 của Quy định này.

3. Phòng Tài nguyên - Môi trường :

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, xử lý các trường hợp kinh doanh, để phế thải vật liệu xây dựng vi phạm, ảnh hưởng môi trường theo quy định của pháp luật.

Tham mưu, đề xuất UBND quận xử phạt các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng không đảm bảo các yêu cầu về môi trường.

4. Thanh tra Xây dựng quận :

Phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm tại điều 4, 5 của Quy định này.

5. Ủy ban nhân dân 15 phường :

Tuyên truyền, hướng dẫn và phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan đến từng doanh nghiệp và hộ kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn quận Phú Nhuận.

Báo cáo ngày 15 tháng 5, ngày 15 tháng 11 hàng năm về Phòng Kinh tế danh sách tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn phường do mình quản lý.

Xử lý kiên quyết các trường hợp lấn chiếm, sử dụng vỉa hè, lòng đường làm nơi kinh doanh, trưng bày vật liệu xây dựng.

6. Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng

Có trách nhiệm đáp ứng các quy định tại điều 4, điều 5 của Quy định này.

Có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp với các cơ quan kiểm tra, cung cấp tài liệu, số liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, báo cáo khi có yêu cầu.

Điều 10. Tổ chức, cá nhân hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng

1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng phải thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý vật liệu xây dựng, thương mại và các pháp luật liên quan khác.

2. Tổ chức, cá nhân khi đăng ký kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng kinh doanh có điều kiện phải lựa chọn ngành, nghề kinh doanh và ghi mã ngành, nghề kinh doanh vào Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp theo Hệ thống ngành kinh tế được Chính phủ quy định.

3. Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân quận về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng theo mẫu biểu của Tổng cục Thống kê và Bộ Xây dựng.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân 15 phường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm tổ chức, thực hiện Quy định này.

